

般Bát 若Nhã 波Ba 羅La 蜜Mật 多Đa 心Tâm 經Kinh
Kinh Tâm Yếu của Trí Độ

觀Quán 自Tự 在Tại 菩Bồ 薩Tát 。 行hành 深thâm 般Bát 若Nhã 波Ba 羅La 蜜Mật 多Đa 時thời 。 照chiếu 見kiến 五ngũ 蘊uẩn 皆giai 空không 。 度độ 一nhất 切thiết 苦khổ 厄ách 。
Khi Quán Tự Tại Bồ-tát tu hành Trí Độ sâu xa, ngài soi thấy năm uẩn đều không và vượt qua hết thảy khổ ách.

舍Xá 利Lợi 子Tử 。 色sắc 不bất 異đị 空không 。 空không 不bất 異đị 色sắc 。 色sắc 即tức 是thị 空không 。 空không 即tức 是thị 色sắc 。 受thọ 想tưởng 行hành 識thức 。 亦diệc 復phục 如như 是thị 。
"Thu Lộ Tử! Sắc chẳng khác không; không chẳng khác sắc. Sắc tức là không; không tức là sắc. Thọ tưởng hành thức cũng lại như thế.

舍Xá 利Lợi 子Tử 。 是thị 諸chư 法pháp 空không 相tương 。 不bất 生sinh 不bất 滅diệt 。 不bất 垢câu 不bất 淨tịnh 。 不bất 增tăng 不bất 減giảm 。 是thị 故cố 空không 中trung 無vô 色sắc 。 無vô 受thọ 想tưởng 行hành 識thức 。 無vô 眼nhãn 耳nhĩ 鼻tị 舌thiệt 身thân 意ý 。 無vô 色sắc 聲thanh 香huương 味vị 觸xúc 法pháp 。 無vô 眼nhãn 界giới 。 乃nãi 至chí 無vô 意ý 識thức 界giới 。 無vô 無vô 明minh 。 亦diệc 無vô 無vô 明minh 盡tận 。 乃nãi 至chí 無vô 老lão 死tử 。 亦diệc 無vô 老lão 死tử 盡tận 。 無vô 苦Khổ 集Tập 滅Diệt 道Đạo 。 無vô 智trí 亦diệc 無vô 得đắc 。

Thu Lộ Tử! Các pháp đều không tướng: không sanh không diệt, không tịnh không uế, không tăng không giảm. Cho nên trong không: không có sắc, không có thọ tưởng hành thức; không có mắt tai mũi lưỡi thân ý; không có sắc thanh hương vị xúc pháp; không có thức của mắt, cho đến không có thức của ý; không có vô minh, cũng không có hết vô minh, cho đến không có già chết, cũng không có hết già chết. Không có Khổ Tập Diệt Đạo; không có trí tuệ và cũng không có chứng đắc.

以dĩ 無vô 所sở 得đắc 故cố 。 菩Bồ 提Đề 薩Tát 埵Đóa 。 依y 般Bát 若Nhã 波Ba 羅La 蜜Mật 多Đa 故cố 。 心tâm 無vô 罣quái 礙ngại 。 無vô 罣quái 礙ngại 故cố 。 無vô 有hữu 恐khủng 怖bố 。 遠viễn 離ly 顛điên 倒đảo 夢mộng 想tưởng 。 究Cứu 竟Cánh 涅Niết 槃Bàn 。

Vì không có chỗ chứng đắc, nên Bồ-tát y theo Trí Độ và được tâm không ngăn ngại. Do không ngăn ngại, nên không có sợ hãi, xa lìa điên đảo mộng tưởng, và đạt tới Cứu Cảnh Tịch Diệt.

三tam 世thế 諸chư 佛Phật 。 依y 般Bát 若Nhã 波Ba 羅La 蜜Mật 多Đa 故cố 。 得đắc 阿A 耨Nậu 多Đa 羅La 三Tam 藐Miệu 三Tam 菩Bồ 提Đề 。 故cố 知tri 般Bát 若Nhã 波Ba 羅La 蜜Mật 多Đa 。 是thị 大đại 神thần 咒chú 。 是thị 大đại 明minh 咒chú 。 是thị 無vô 上thượng 咒chú 。 是thị 無vô 等đẳng 等đẳng 咒chú 。 能 năng 除trừ 一nhất 切thiết 苦khổ 。 真chân 實thật 不bất 虛hư 。

Chư Phật ba đời đều y theo Trí Độ, nên đắc Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác. Phải biết Trí Độ là đại thần chú, là đại minh chú, là vô thượng chú, là vô đẳng đẳng chú; có thể diệt trừ hết thảy khổ, chân thật bất hư.

故cố 說thuyết 般Bát 若Nhã 波Ba 羅La 蜜Mật 多Đa 咒Chú 。
Cho nên Trí Độ Tâm Chú đã được tuyên nói."

即tức 說thuyết 咒chú 曰viết 。

Chú thuyết như vậy:

揭yết 諦đế 。 揭yết 諦đế 。 波ba 羅la 揭yết 諦đế 。 波ba 羅la 僧tăng 揭yết 諦đế 。 菩bồ 提đề 。 薩tát 婆bà 訶ha 。

|| gate gate pāragate pārasaṃgate bodhi svāhā ||

|| ga te, ga te, ba ra ga te, ba ra sâm ga te, bô đi, sờ qua ha ||

般Bát 若Nhã 波Ba 羅La 蜜Mật 多Đa 心Tâm 經Kinh
Kinh Tâm Yếu của Trí Độ